

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Tú Vinh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lưu Văn Có**

Bà **Nguyễn Thị Xuân Tâm**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235, 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 546/2023/TLST-DS ngày 13/12/2023.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Cụ thể: Hủy bỏ “Hợp đồng đặt cọc về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất” được ký kết giữa đơn là ông Nguyễn Duy T với nguyên đơn là ông Nguyễn Văn H và bà Vũ Thị T1 ngày 29/6/2023. Ông Nguyễn Duy T phải hoàn trả cho ông Nguyễn Văn H và bà Vũ Thị T1 số tiền đã nhận cọc là 1.150.000.000đ (Một tỷ một trăm năm mươi triệu đồng) và 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng) tiền lãi. Nguyên đơn và bị đơn, mỗi người phải nộp  $\frac{1}{2}$  tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị T1** và ông **Nguyễn Văn H**

Địa chỉ: 6 L, phường V, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo ủy quyền:*

**1. Ông Phạm Văn S**

Địa chỉ: Thôn Q, H, A, Nghệ An.

**2. Bà Cao Thúy H1**

Địa chỉ: TDP A, T, Buôn M, Đ.

**3. Bà Trần Thị Lệ T2**

Địa chỉ: Xóm T, T, Đ, Nghệ An

**Ông S, bà H1 vắng mặt; bà T2 có mặt.**

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Duy T**

Đăng ký thường trú: Tổ F Đ, V, N, Khánh Hòa.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hủy bỏ “Hợp đồng đặt cọc về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất” ký kết ngày 29/6/2023 giữa bên nhận cọc là ông Nguyễn Duy T với bên đặt cọc là ông Nguyễn Văn H và bà Vũ Thị T1.

2.2. Ông Nguyễn Duy T có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Nguyễn Văn H và bà Vũ Thị T1 số tiền **1.400.000.000đ** (Một tỷ bốn trăm triệu đồng). Trong đó: số tiền đã nhận cọc là 1.150.000.000đ (Một tỷ một trăm năm mươi triệu đồng) và tiền lãi là 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng) ngay sau khi quyết định này được ban hành và có hiệu lực pháp luật.

### 2.3. Về án phí:

- Ông Nguyễn Duy T phải nộp 27.000.000đ (Hai mươi bảy triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Văn H và bà Vũ Thị T1 phải nộp 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001686 ngày 13/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn H và bà Vũ Thị T1 346.875 (Ba trăm bốn mươi sáu ngàn tám trăm bảy mươi lăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Quy định chung:* Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không trả số tiền nêu trên thì bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- THADS Tp. Nha Trang;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Thị Tú Vinh**